Họ tên:………………………………………………………………………….

**PHIẾU BÀI TẬP TUẦN 21**

**Câu 1**: Biết chu vi hình tròn là 7,536m. Tính diện tích hình tròn đó.

A.  B.  C.  D. 

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 2**: Cho hình chữ nhật ABCD ( như hình vẽ).  Diện tích hình tứ giác BMND là:  A. 27m2 B. 81m2  C. 162m2 D. 189m2 |  |

**Câu 3**: Tìm giá trị của X biết: 

A. 0,7 B. 7,2 C. 72 D.0,072

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 4**: Đúng ghi Đ, Sai ghi S:  Một khu đất có dạng như hình vẽ.  Biết:     1. Diện tích mảnh đất hình thang ABCM là 2080m2 2. Diện tích mảnh đất hình tam giác CMD là 380m2 3. Diện tích cả khu đất là 1420m2 4. Diện tích mảnh đất hình thang ABCM là 2080m2 5. Diện tích mảnh đất hình tam giác CMD là 380m2 6. Diện tích cả khu đất là 1420m2 |  |

**Câu 5:** Diện tích xung quanh của một hình hộp chữ nhật là 3,2m2; chiều cao của hình hộp chữ nhật đó là 10dm. Tính chu vi đáy của hình hộp đó.

A. 32dm B. 3,2dm C. 11dm D. 23dm

**Câu 6:** Tính diện tích xung quanh của hình hộp chữ nhật có kích thước như hình bên.

|  |  |
| --- | --- |
| A. 20,7cm2 B. 42,688cm2  C. 41,4cm2 D. 41,4cm |  |

**Câu 7:** Một bể cá bằng kính dạng hình hộp chữ nhật không có nắp với chiều dài 8dm; chiều rộng 6dm và chiều cao 5dm. ( Viết số thích hợp vào chỗ chấm).

Số mét vuông kính dùng để làm bể cá là: .................................

**Câu 9:** Một hình hộp chữ nhật có chiều dài bằng ; chiều cao là  và diện tích xung quanh là . Tính chiều rộng của hình hộp chữ nhật đó.

A.  B.  C.  D. 

**Câu 10**: Diện tích xung quanh của một bể cá không có nắp dạng hình hộp chữ nhật là 48dm2; chiều rộng của bể là 4dm; chiều dài của bể là 6dm. Tìm chiều cao của bể cá đó.

A. 4,8dm B. 4dm C. 2dm D.2,4dm

**Câu 11:** Chu vi hình tròn lớn gấp đôi chu vi hình tròn bé. Hỏi diện tích hình tròn lớn gấp mấy lần diện tích hình tròn bé?

A. 2 lần B. 3 lần C. 4 lần D.6 lần

**Câu 12**: Một hình tam giác có diện tích bằng diện tích hình vuông cạnh 12cm. Tính độ dài đáy của hình tam giác, biết chiều cao tương ứng bằng độ dài cạnh của hình vuông.

*Bài giải*

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

**Câu 13**: Tính diện tích mảnh đất có kích thước theo hình vẽ dưới đây:

*Bài giải*

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

31m

21,5m

15,5m

38m

**Câu 14**: Một mặt bàn hình tròn có bán kính là 50cm. Người ta sử dụng 28% diện tích mặt bàn để vẽ trang trí. Tính diện tích phần đã vẽ.

*Bài giải*

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

**Câu 15**: Một hình hộp chữ nhật có chiều dài 25cm, chiều rộng bằng  chiều dài. Diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật là 1750cm2. Tính chiều cao hình hộp chữ nhật đó.

*Bài giải*

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

**Câu 16**: Một hình hộp chữ nhật có đáy là hình vuông diện tích 81cm2 và có diện tích toàn phần gấp 5 lần diện tích đáy đó. Tính chiều cao hình hộp chữ nhật đó.

*Bài giải*

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

**Câu 17**: Một hình hộp chữ nhật có diện tích xung quanh là 420cm2 và có chiều cao là 7cm. Tính chu vi đáy của hình hộp chữ nhật đó.

*Bài giải*

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |

**Câu 18**: Một hình hộp chữ nhật có diện tích xung quanh 140m2. Chiều dài hơn chiều rộng 2m, chiều cao 5m. Tính diện tích toàn phần hình hộp chữ nhật đó.

*Bài giải*

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

**Câu 19**: Tính diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật có chiều dài 7dm, chiều rộng 5dm, chiều cao 6dm.

*Bài giải*

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

**Câu 20**: Người ta quét sơn mặt ngoài của một thùng dạng hình hộp chữ nhật không có nắp có chiều dài 1,8m, chiều rộng 1,5m, chiều cao 1,4m. Tính diện tích đã sơn.

*Bài giải*

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Câu 1. Các vế câu trong câu ghép sau được nối với nhau bằng cách nào? Chúng có thể nối với nhau bằng một từ nào khác?**

*Người mẹ đang bận rộn nấu cơm tối trong bếp, bất ngời cậu con trai bé bỏng chạy ùa vào và đưa cho mẹ một mẩu giấy nhỏ.*

**Câu 2. Thêm vào chỗ trống một vế câu thích hợp:**

a) *Khi đọc những dòng chữ của mẹ, cậu bé vô cùng xúc đông vì…*

b) *Khi đọc những dòng chữ của mẹ, cậu bé rất ân hận vì…*

**Câu 3. Điền quan hệ từ thích hợp vào chỗ trống để có câu ghép:**

*………… cậu bé hiểu được tình yêu của mẹ dành cho mình là vô giá……...cậu bé vô cùng xúc động.*

*………….. cậu bé hiểu được tình yêu lớn lao của mẹ dành cho mình…………… cậu đã không tính công những việc mình làm cho mẹ.*

**Câu 4. Dấu hai chấm trong những câu sau có tác dụng gì?**

*- Chín tháng mười ngày con nằm trong bụng mẹ: Miễn phí.*

*=> Tác dụng:……………………………………………………………………………………*

*- Những lúc mẹ bên cạnh chăm sóc, cầu nguyện mỗi khi con ốm đau: Miễn phí*

*=> Tác dụng:……………………………………………………………………………………*

*- Những giọt nước mắt của con làm mẹ khóc trong những năm qua: Miễn phí.*

*=> Tác dụng:……………………………………………………………………………………*

*- Những đêm mẹ không ngủ vì lo lắng cho tương lai của con: Miễn phí.*

*=> Tác dụng:……………………………………………………………………………………*

*- Tất cả những đồ chơi, thức ăn, quần áo mà mẹ đã nuôi con trong suốt mấy năm qua: Miễn phí.*

*=> Tác dụng:……………………………………………………………………………………*

*- Và đắt hơn cả chính là tình yêu của mẹ dành cho con: Cũng miễn phí luôn con trai ạ.*

*=> Tác dụng:……………………………………………………………………………………*

**Câu 5. Tìm từ chứa tiếng bắt đầu bằng *d, r, gi* có nghĩa sau:**

* Chỉ màu sắc tươi sáng, đẹp đẽ và nổi bật hẳn lên:………………………………
* Nước mắt chảy tràn ra nhiều và không cầm giữ nổi: …………………………..
* Liên tiếp rất nhiều lần trong một thời gian ngắn: ………………………………

**Câu 6. Điền *dấu hỏi* hoặc *dấu ngã* trên các chữ in đập để hoàn chỉnh đoạn thơ sau:**

**Dâu** quen nhiều trái lạ

**Vân** nhớ gốc sấu xưa

**Đa** cho ngọt cho chua

**Ca** một thời thơ bé.

**Câu 7. Gạch dưới các cặp quan hệ từ của mỗi câu ghép sau:**

1. Vì trời mưa suốt mấy ngày qua nên con đường nhỏ đến trường bị ngập nước.
2. Nhờ bạn bè giúp đỡ mà Hà đã vượt qua được khó khăn.
3. Do Hằng chủ quan nên bạn đã bị điểm kém trong kì kiểm tra vừa qua.

**Câu 8. Điền cặp quan hệ từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn chỉnh các câu ghép:**

1. …….. Phương hay quan tâm giúp đỡ bạn bè trong lớp ………. Bạn bè ai cũng quý mến Phương.
2. ………. Việt chăm chỉ học ……. Kết quả học tập của cậu ấy tiến bộ nhiều.
3. …… Hà gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống …… Hà vẫn là học sinh giỏi nhất lớp.

***Dặn dò***:………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………..